

Số: 09 /QĐ-LTTg

Quận 8, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021
(bổ sung) của Trường Trung học cơ sở Lý Thánh Tông**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ THÁNH TÔNG

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi và bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 5081/QĐ-UBND và Quyết định số 5082/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường Trung học cơ sở Lý Thánh Tông (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ phận kế toán, Tổ trưởng các Tổ chuyên môn và các cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TC-KH Q8;
- Lưu: VT, KT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Long Giao

*Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC
ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính*

Đơn vị: **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ THÁNH TÔNG**

Chương: 622

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

*(Kèm theo Quyết định số Quyết định số 5081/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân Quận 8
về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021)*

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	99,676
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	99,676
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	99,676
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
2	Chi Chương trình mục tiêu	

* Đính kèm biểu công khai dự toán chi tiết

Lập biểu



Trần Thị Ngọc Linh

Quận 8, ngày 31 tháng 12 năm 2021



Nguyễn Long Giao

*Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC
ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính*

Đơn vị: **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ THÁNH TÔNG**
Chương: 622

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số Quyết định số 5082/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân Quận 8
về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	65,656
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	65,656
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	65,656
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
2	Chi Chương trình mục tiêu	

* Đính kèm biểu công khai dự toán chi tiết

Lập biểu



Trần Thị Ngọc Linh

Quận 8, ngày 31 tháng 12 năm 2021



Nguyễn Long Giao

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2021 (BỔ SUNG)**Loại 070. Khoản 073****Mã nguồn 12: Kinh phí không thường xuyên**

MỤC	TIÊU MỤC	NỘI DUNG	CÁCH TÍNH	SỐ TIỀN
A	B	1	2	3
		Tổng cộng		99.675.700
		Mã nguồn 12 : Kinh phí không thường xuyên	Quyết định số 5081/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	99.675.700
7000		Chi phí nghiệp vụ chuyên môn		99.675.700
	7001	Chi mua hàng hóa, vật tư	Mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6	99.675.700

Phụ trách Kế toán


Trần Thị Ngọc Linh

Quận 8, ngày 31 tháng 12 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

★ Nguyễn Long Giao

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8

Đơn vị : **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LÝ THÁNH TÔNG**

Chương : 622

Phụ lục số 2 - Biểu số 04b

ĐVT : 1.000 đồng

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2021 (BỔ SUNG)

Loại 070. Khoản 073

Mã nguồn 13: Kinh phí thường xuyên

MỤC	TIÊU MỤC	NỘI DUNG	CÁCH TÍNH	SỐ TIỀN
A	B	1	2	3
		Tổng cộng		65.655.808
		Mã nguồn 13 : Kinh phí thường xuyên	Quyết định số 5082/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	65.655.808
6500		Thanh toán dịch vụ công cộng		65.655.808
	6501	Thanh toán tiền điện		30.519.628
	6502	Thanh toán tiền nước		35.136.180

Phụ trách Kế toán



Trần Thị Ngọc Linh



Quận 8, ngày 31 tháng 12 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Long Giao